

Bà Lương hạ thành Cổ Lộng

Thành Cổ Lộng (thuộc huyện Ý Yên, Nam Định) do quân xâm lược Minh đắp để trấn giữ cả đường bộ lẫn đường thủy từ bắc vào nam. Tại đây có bà Lương đã cùng chồng bí mật chiêu tập dân đình, tính chuyện khởi nghĩa. Lợi dụng lúc quân địch sơ hở, bà đã mở cửa thành cho đại quân của Lê Lợi tiến vào hạ thành Cổ Lộng. Sau khi đuổi hết quân xâm lược, Lê Lợi đã phong bà Lương là Kiến quốc phu nhân ("Người đàn bà dựng nước")

Sau khi bắt được cha con Hồ Quý Ly (1407), tướng giặc Minh là Mộc Thạch sai lấy đất núi Bô đắp thành Cổ Lộng ở bên bờ sông Đáy, giữa cánh đồng Lai Cách, huyện Ý Yên (nay thuộc tỉnh Nam Định). Thành rộng tới hơn trăm mẫu, trấn giữ cả con đường bộ từ bắc vào nam và con đường thủy theo sông Đáy, là nơi liên lạc mật thiết giữa thành Đông Quan (Hà Nội) và thành Tây Đô (Thanh Hóa).

Từ thành Cổ Lộng, qua một cánh đồng rộng, theo mấy con đường đất nhỏ ngoằn ngoèo là tới thôn Ngọc Chuế, xã Chuế Cầu. Đây là quê hương của một người đàn bà đã góp phần quan trọng vào việc đánh thắng giặc Minh xâm lược ở đầu thế kỷ 15: Bà Lương.

Bà là con một trong gia đình họ Lương, sức khỏe hơn người, có sắc đẹp và chí lớn. Bà lấy Đinh Tuấn, người cùng làng, sống với nhau rất hòa thuận. Ở cách thành Cổ Lộng không xa, bà luôn luôn được mắt thấy tai nghe tội ác của giặc Minh đối với đồng bào. Vì có sắc đẹp, khi qua lại thành Cổ Lộng, bà thường bị quân Minh chòng ghẹo. Truyền thống bất khuất của bà Trưng, bà Triệu trỗi dậy trong lòng bà Lương. Bà bàn với chồng xin dọn hàng bán quà nước ở bên thành, lợi dụng sắc đẹp để dò xét tình hình quân giặc. Còn ông Đinh Tuấn thì bí mật chiêu tập dân đình các nơi, tính chuyện khởi nghĩa chống giặc.

Quân giặc đóng lâu trong thành, sinh trể biếng, tướng soái ham mê rượu thịt, ngủ say trong trướng, quân canh chúm mũi đánh bạc hay rúc đầu vào túi ngủ.

Bấy giờ Lê Lợi đã phất cờ khởi nghĩa ở Lam Sơn, xa gần đều biết tiếng. Nghĩa quân đã giải phóng hầu hết miền đất từ Thanh Hóa trở vào. Bà Lương không quản đường xa thân gái, lặn lội vào tận Thanh Hóa tâu bày tình hình giặc với Bình Định vương Lê Lợi. Lê Lợi sai quân đi thám thính, thấy đúng như lời bà Lương nói. Bà xin vua Lê đem quân đánh thành Cổ Lộng và bà xin làm nội ứng, ông Đinh sẽ đem dân binh cùng tham gia chiến đấu.

Lê Lợi thấy nếu hạ được thành Cổ Lộng thì sẽ mở được đường tiến quân ra bắc nên sai Lê Khôi, Đinh Liệt, Đinh Lễ, Nguyễn Xí... đem 5.000 quân tinh nhuệ đi tắt đường rừng, cùng bà Lương tiến về phía thành Cổ Lộng. Bà Lương về trước báo ông Đinh Tuấn chỉnh đốn dân binh, chuẩn bị cùng đại quân ứng chiến. Bà lại mua rượu thịt mời giặc Minh ăn uống, lấy cớ là vừa đi lễ xa về nên ăn mừng. Bà lại đưa một số gái đẹp đến chuốc rượu cho lũ giặc. Giặc say bí tỷ, chịch vào túi ngủ như chết.

Nửa đêm, bà cùng các cô gái mở cửa thành. Quân ông Đinh tràn vào. Đại binh của Lê Lợi phất từ Thanh Hóa ra phục ở bốn mặt thành cũng nhất tề nổi dậy, xông vào đánh giết quân Minh. Đến sáng sớm thì nghĩa quân hạ xong thành Cổ Lộng.

Được tin báo, Lê Lợi rất mừng, giao thành cho vợ chồng bà Lương coi giữ.

Sau mười năm chống Minh thắng lợi, vua Lê đổi tên Lai Cách là Bình Cách, đặt cho thôn ở đầu kênh tên gọi Thanh Khê (khe nước trong), thôn ở cuối kênh tên gọi Kinh Thanh (kênh nước trong) (tức là làng Kinh Thanh ở bên dưới bến đò Khuất hiện nay) để đánh dấu cảnh đất nước thanh bình, không còn bóng giặc. Khi vua Lê hội họp quần thần ở điện Giảng Võ để thưởng công lao đánh giặc, vua Lê ban thưởng cho bà trước tiên, phong bà là Kiến quốc phu nhân ("Người đàn bà dựng nước"), thưởng cho bà 200 mẫu ruộng ở phía đông thành theo lời xin của bà vì làng Chuế Cầu quê bà đất hẹp, người đông.

Năm 1432 bà mất, vua Lê sai quan về tận nơi làm lễ tế và cấp thêm 100 mẫu ruộng thờ. Năm 1469 vua Lê lại sai quan về lập đền thờ bà, và sai nhà văn kiêm nhà viết sử Lê Tung ghi chép về công trạng của bà. Bài thơ ca tụng công đức của bà như sau:

*Vĩ đại thay người đàn bà giỏi,
Chí khí mạnh ngang vạn quân!
Giặc Ngô (1) cướp giữ*

*ở thành Cổ Lộng.
Vua ta khởi nghĩa lên,
Bà đốc chỉ theo về.
Quân ta oai hùng đánh mạnh,
Thành công như thắt nút túi (2)
Cầm bút chép sử nước Việt
Danh tiếng bà ngang với Trưng Vương.
Lập miếu đền tế bà,
Tiếng tăm bà truyền lại nghìn đời!*

(Theo tài liệu của Chu Thiên)

-
- (1) Tiếng thông thường nhân dân ta chỉ giặc Minh.
(2) Thành công dễ dàng, bắt hết lũ giặc như tóm gọn chúng vào trong túi.